

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: **364/2022/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 07 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 307/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 06 năm 2022; Giữa:

Nguyên đơn: Ông Khúc Xuân Đ, sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Tổ 7, phường T, quận L, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Bà Đinh Thị Hồng N, sinh năm 1993; Nơi đăng ký HKTT và địa chỉ cư trú: Tổ 7, phường T, quận L, thành phố Hà Nội. Nơi làm việc: Tầng 02, số 02 T, phường K, quận T, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 88, Điều 89, Điều 90; Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 07 năm 2022;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Khúc Xuân Đ, sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Tổ 7, phường T, quận L, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Bà Đinh Thị Hồng N, sinh năm 1993; Nơi đăng ký HKTT và địa chỉ cư trú: Tổ 7, phường T, quận L, thành phố Hà Nội. Nơi làm việc: Tầng 02, số 02 T, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Khúc Xuân Đ và bà Đinh Thị Hồng N.

2.2. Về con chung:

- Ông bà có 01 con chung là: Khúc Phương V, sinh ngày 10/9/2016. Ly hôn, ông bà thống nhất thỏa thuận: Ông Khúc Xuân Đ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho bà N cho đến khi ông Đ có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác. Bà N có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Ông Khúc Xuân Đ và bà Đinh Thị Hồng N đều thống nhất xác định: Ông Khúc Xuân Đ không phải là cha đẻ của “cháu bé” (Sinh ngày 17/5/2021; Họ tên mẹ: Đinh Thị Hồng N; Theo giấy chứng sinh số 89/2021, quyển số: 25-UBVBH tại Bệnh viện Đ).

2.3. Về tài sản chung và công nợ chung: Ông Khúc Xuân Đ và bà Đinh Thị Hồng N không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về án phí: Ông Khúc Xuân Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Đ đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí án phí Tòa án số 0007830 ngày 16/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, hoàn trả ông Đ: 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận T, Hà Nội;
- UBND phường T, quận L, thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hùng Lâm